TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THOẠI SƠN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 152/2018/QĐST-HNGĐ	*Thoại Sơn, ngày 10 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 257/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang.

Bị đơn: chị **Võ Thị X**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh T và chị Võ Thị X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: anh Nguyễn Thanh T và chị Võ Thị X thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về quan hệ con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 11/11/2009. Anh Nguyễn Thanh T và chị Võ Thị X thống nhất thỏa thuận như sau:

- Giao cháu Nguyễn Thị Anh T cho chị Võ Thị X tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục (hiện cháu T đang sống chung với chị X). Chị X không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- Chị Võ Thị X cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở anh Nguyễn Thanh T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, của cơ quan có thẩm quyền thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

2.3. Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: ghi nhận anh T và chị X xác định không có nợ chung, nhưng sau khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì anh Nguyễn Thanh T và chị Võ Thị X phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

2.5. Về án phí sơ thẩm:

- Anh Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001292 ngày 12/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Anh Nguyễn Thanh T được nhận lại 150.000 đồng tạm ứng án phí.

- Chị Võ Thị X không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự (Để thi hành);
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (để biết);
- Lưu.

THẨM PHÁN

Trần Văn Hân Em